# **Tiết 23, 24 BÀI 10. LỰA CHỌN VÀ SỬ DỤNG TRANG PHỤC**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Yêu cầu cần đạt:**

- Nêu được các phương pháp lựa chọn trang phục.

- Giải thích được vì sao phải lựa chọn và sử dụng trang phục hợp lí, phù hợp với hoàn cảnh sử dụng.

- Lựa chọn và sử dụng được trang phục phù hợp với đặc điểm, sở thích của bản thân, tính chất công việc và điều kiện tài chính của gia đình.

**2. Năng lực**

**a) Năng lực công nghệ**

- Giải quyết các vấn đề có gắn với thực tiễn về lựa chọn và sử dụng trang phục.

- HS có khả năng lựa chọn và sử dụng trang phục phù hợp với đặc điểm, sở thích của bản thân, tính chất công việc và điều kiện tài chính của gia đình

- Đánh giá công nghệ: Đưa ra được nhận xét cho một sản phẩm công nghệ phù hợp về chức năng, độ bền, thẩm mĩ, hiệu quả, an toàn. Lựa chọn được sản phẩm công nghệ phù hợp trên cơ sở các tiêu chí đánh giá.

**b) Năng lực chung**

- Tự nghiên cứu thu thập thông tin, dữ liệu qua nội dung trong SGK để trả lời các câu hỏi của GV.

- Hợp tác theo nhóm giải quyết vấn đề trong nội dung lựa chọn và sử dụng trang phục.

**3. Phẩm chất**

- Có tinh thần tự học, chăm làm, nhiệt tình tham gia các công việc trong lớp.

- Giúp đỡ, chia sẻ với bạn bè khi hợp tác thảo luận.

- Có trách nhiệm trong hoạt động nhóm, lớp.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên:**

- SGK Công nghệ 6.

- Một số hình ảnh về trang phục phù hợp với lứa tuổi, hoàn cảnh.

- Máy tính, máy chiếu.

**2. Đối với học sinh:** Sgk, dụng cụ học tập, đọc bài trước theo sự hướng dẫn của giáo viên.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG)**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**b. Nội dung và phương pháp dạy học:**

- Nội dung: GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi

- Phương pháp dạy học: Phòng tranh, hỏi đáp

**c. Sản phẩm học tập:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:* Theo em, một bộ trang phục nếu sử dụng trong nhiều hoàn cảnh như đi học, đi ngủ, đi chơi, đi thi đấu thể thao, đi lễ hội,… có được không? Vì sao?

*- HS xem tranh, tiếp nhận nhiệm vụ và nêu lên suy nghĩ của bản thân:* Một bộ trang phục không thể sử dụng trong nhiều hoàn cảnh vì mỗi trang phục có đặc điểm theo công dụng của nó.

*- GV đặt vấn đề:* Căn cứ vào đâu để đánh giá một người có mặc trang phục phù hợp hay không? Làm thế nào để lựa chọn, sử dụng trang phục một cách phù hợp, giữ được trang phục bền, đẹp? Để hiểu rõ hơn, chúng ta tìm hiểu **bài 10: Lựa chọn và sử dụng trang phục.**

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Phương pháp lựa chọn và sử dụng trang phục theo vóc dáng**

**a. Mục tiêu:** HS nêu và chỉ ra được phương pháp lựa chọn và sử dụng trang phục phù hợp với vóc dáng.

**b. Nội dung và phương pháp dạy học:**

- Nội dung: Bảng 10.1 trang 51 SGK.

- Phương pháp dạy học: Cặp đôi, trực quan

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  - GV chia cặp đôi, yêu cầu theo cặp đôi, một HS hỏi một HS trả lời nội dung bảng 10.1 trong SGK    **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  + HS nghe GV giảng bài, tiếp nhận câu hỏi và tiến hành thảo luận.  + GV quan sát, hướng dẫn khi học sinh cần sự giúp đỡ.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + HS trình bày kết quả  + GV gọi HS khác nhận xét và bổ sung  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức: Muốn có một bộ trang phục đẹp, mỗi người cần biết rõ vóc dáng của bản thân để chọn chất liệu vải, màu sắc. hoa văn cũng như kiểu may cho phù hợp với vóc dáng.  + Hs ghi chép bài đầy đủ vào vở. | **1. Phương pháp lựa chọn và sử dụng trang phục theo vóc dáng**  Bảng 10.1 SGK |



**Hoạt động 2: Phương pháp lựa chọn và sử dụng trang phục theo lứa tuổi**

**a. Mục tiêu:** Hình thành kiến thức về lựa chọn trang phục phù hợp với lứa tuổi.

**b. Nội dung và phương pháp dạy học:**

- Nội dung: Đặc điểm của trang phục phù hợp với lứa tuổi trẻ em, thanh niên, trung niên, người già

- Phương pháp dạy học: Thảo luận nhóm

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của học sinh

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  - GV yêu cầu HS đọc nội dung mục 2. Theo lứa tuổi trang 52 SGK.  - GV chia lớp thành 4 nhóm HS, giao cho nhiệm vụ nêu đặc điểm trang phục của từng lứa tuổi.    **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  + HS nghe GV giảng bài, tiếp nhận câu hỏi và tiến hành thảo luận.  + GV quan sát, hướng dẫn khi học sinh cần sự giúp đỡ.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + HS trình bày kết quả  + GV gọi HS khác nhận xét và bổ sung  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức  + Hs ghi chép bài đầy đủ vào vở. | **2. Phương pháp lựa chọn và sử dụng trang phục theo lứa tuổi**  - Trẻ em: kiểu dáng rộng, thoải mái, màu sắc tươi sáng, hoạt tiết trang trí vui mắt, loại vải mềm dễ thấm hút mồ hôi, có độ co giãn.  - Thanh niên: đa dạng, phong phú về kiểu dáng và chất liệu, màu sắc tươi trẻ.  - Trung niên: kiểu dáng, chất liệu, màu sắc trang nhã, lịch sự.  - Người già: kiểu dáng rộng, thoải mái, chất liệu thấm hút mồ hôi tốt, màu sắc nhã nhặn với họa tiết đơn giản. |

**Hoạt động 3: Phương pháp lựa chọn và sử dụng trang phục theo hoàn cảnh sử dụng**

**a. Mục tiêu:** Hình thành được kiến thức lựa chọn và sử dụng trang phục phù hợp với hoàn cảnh sử dụng.

**b. Nội dung và phương pháp dạy học:**

- Nội dung: Câu hỏi hình thành kiến thức trang 53 SGK.

- Phương pháp dạy học: Quan sát, vấn đáp

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  - GV chia nhóm HS, yêu cầu đọc nội dung mục 3. Theo hoàn cảnh sử dụng. quan sát hình 10.3 trang 53 SGK và cho biết các trang phục này được sử dụng trong hoàn cảnh nào? Nêu đặc điểm nổi bật của những trang phục đó?        **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  + HS nghe GV giảng bài, tiếp nhận câu hỏi và tiến hành thảo luận.  + GV quan sát, hướng dẫn khi học sinh cần sự giúp đỡ.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + HS trình bày kết quả:   * Hình 10.3a là trang phục đi học gọn gàng, lịch sự, màu sắc nhã nhặn. * Hình 10.3b là trang phục lao động kiểu dáng rộng, thoải mái để thuận tiện cho các hoạt động, có màu sẫm, có dải phản quang. * Hình 10.3c là trang phục thể thao, kiểu dáng thoải mái, màu sắc tươi trẻ. * Hình 10.3d là trang phục mặc ở nhà màu sắc tươi trẻ. * Hình 10.3e là trang phục mặc đi chơi kiểu dáng rộng. * Hình 10.3g là trang phục lễ hội kiểu dáng cầu kì.   + GV gọi HS khác nhận xét và bổ sung  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức  + Hs ghi chép bài đầy đủ vào vở. | **3. Phương pháp lựa chọn và sử dụng trang phục theo hoàn cảnh sử dụng**  - Tùy thuộc vào hoàn cảnh sử dụng, việc lựa chọn kiểu dáng, màu sắc, chất liệu,… của trang phục khác nhau:  + Trang phục đi học: kiểu dáng rộng, thoải mái với kiểu may đơn giản. Vải sợi pha có màu sắc nhã nhặn.  + Trang phục lao động, sản xuất: kiểu dáng rồn, thoải mái với kiểu may đơn giản. Vải sợi bông, thoáng mát, dễ thấm hút mồ hôi, có màu sẫm.  + Trang phục thể thao:kiểu dáng phụ thuộc vào từng môn thể thao. Vải co giãn, thấm hút mồ hôi tốt, có màu sắc tươi sáng. |

**Hoạt động 4: Phương pháp lựa chọn và sử dụng trang phục theo sự đồng bộ của trang phục**

**a. Mục tiêu:** Hình thành được kiến thức lựa chọn và sử dụng trang phục theo sự đồng bộ của trang phục.

**b. Nội dung và phương pháp dạy học:**

- Nội dung: Yêu cầu hình thành kiến thức trang 54 SGK.

- Phương pháp dạy học: Trực quan, hỏi đáp

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: quan sát H10.4 và nhận xét sự động bộ của trang phục.      **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  + HS nghe GV giảng bài, tiếp nhận câu hỏi và tiến hành thảo luận.  + GV quan sát, hướng dẫn khi học sinh cần sự giúp đỡ.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + HS trình bày kết quả:   * Hình 10.4a: Màu sắc của dép (đỏ, ghi đậm) đồng bộ với màu sắc của áo và váy. * Hình 10.4b: Đồng bộ về phong cách thể thao, đồng bộ về màu sắc của áo và tất, giày và quần. * Hình 10.4c: Đồng bộ về phong cách thể thao, đồng bộ về màu sắc của áo, mũ, giày. * Hình 10.4d: Đồng bộ về phong cách thể thao, đồng bộ về màu sắc của áo khoác ngoài và giày, quần và túi   + GV gọi HS khác nhận xét và bổ sung  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức  + Hs ghi chép bài đầy đủ vào vở. | **4. Phương pháp lựa chọn và sử dụng trang phục theo sự đồng bộ của trang phục**  - Khi lựa chọn trang phục cần chú ý đến sự kết hợp giữa quần áo và phụ kiện đi kèm để tạo nên sự thống nhất về màu sắc và phong cách cho trang phục. |

**Hoạt động 5: Thực hành lựa chọn và sử dụng trang phục**

**a. Mục tiêu:** HS vận dụng được kiến thức đã học để thực hành lựa chọn và sử dụng trang phục phù hợp.

**b. Nội dung và phương pháp dạy học:**

- Nội dung: Tình huống đưa ra trong trang 54 SGK

- Phương pháp dạy học: Hỏi đáp

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  - GV yêu cầu HS đọc tình huống trong trang 54 SGK và giải quyết tình huống:  “Tết năm nay gia đình em có tổ chức lễ mừng thọ cho ông, bà. Em hãy lựa chọn một bộ trang phục phù hợp mặc trong lễ mừng thị. Em ưu tiên tiêu chí nào khi lựa chọn trang phục? Vì sao?”  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  + HS nghe GV giảng bài, tiếp nhận câu hỏi và tiến hành thảo luận.  + GV quan sát, hướng dẫn khi học sinh cần sự giúp đỡ.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + HS giải quyết tình huống theo các bước:  Bước 1: hình thức lựa chọn trang phục  Bước 2: Xác định, mô tả, xếp loại các tiêu chí lựa chọn trnag phục phù hợp  Bước 3: Vẽ, mô tả hoặc sưu tầm ảnh trang phục mà em lựa chọn.  + GV gọi HS khác nhận xét và bổ sung  + Thảo luận và đánh giá kết quả.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức:  lựa chọn và sử dụng trang phục đẹp là những trang phục phù hợp với lứa tuổi, hoàn cảnh sử dụng, vóc dáng, điều kiện kinh tế của gia đình cũng như sở thích cá nhân. Tuỳ theo điều kiện kinh tế gia đình có thể ưu tiên các tiêu chí lựa chọn trang phục cho phù hợp. Sau khi các nhóm đã hoàn thành các nhiệm vụ của hoạt động trong bài | **5: Thực hành lựa chọn và sử dụng trang phục**  Bước 1: hình thức lựa chọn trang phục  Bước 2: Xác định, mô tả, xếp loại các tiêu chí lựa chọn trnag phục phù hợp    Bước 3: Vẽ, mô tả hoặc sưu tầm ảnh trang phục mà em lựa chọn. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học thông qua bài tập.

**b. Nội dung và phương pháp dạy học:**

- Nội dung: Sử dụng sgk, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập

- Phương pháp dạy học: Hỏi đáp

**c. Sản phẩm học tập:** Kết quả của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV yêu cầu HS thực hiện trả lời câu hỏi:*

1) Trang phục của mỗi người trong hình 10.1 có phù hợp với vóc dáng của họ không? Vì sao?



2) Trang phục của mỗi người trong hình 10.2 có phù hợp với lứa tuổi của họ không? Vì sao?



3) Khi đi học em sẽ lựa chọn trang phục nào?

4) Khi lựa chọn theo sự đồng bộ của trang phục cần chú ý tới điều gì?

*- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi:*

1.

+ Hình 10.1a: Nữ mặc phù hợp, nam chưa phù hợp. Vì người nam có vóc dáng cao, gầy nhưng lại mặc màu tối và quần kiểu dáng vừa sát cơ thể, tạo cảm giác người nam cao và gầy hơn. Nữ mặc áo kẻ ngang, quần ống rộng tạo cảm giác người mập mập hơn.

+ Hình 10.1b: Nữ phù hợp, nam chưa phù hợp. Vì hai người có vóc dáng thấp, béo. Người nữ mặc bộ kẻ sọc màu tối tạo cảm giác thon gọn hơn, người nam mặc áo kẻ ngang to tạo cảm giác béo hơn.

+ Hình 10.1c: Nam phù hợp. Nữ chưa phù hợp do vóc dáng của người thấp, bé nữ mặc quần áo rộng, màu sẫm tạo cảm giác trang phục “nuốt” người. Nam mặc màu sáng, quần áo vừa với cơ thể.

2.

+ Trong hình 10.2 có hình a và d là trang phục cho thanh niên và người già là phù hợp với lứa tuổi vì trang phục với người già kiểu dáng rộng, thoải mái, màu sắc nhã nhặn còn trang phục cho thanh niên màu sắc tươi trẻ, lịch sự.

+ Hình b và c không phù hợp do trang phục cho lứa tuổi HS là tuổi hồn nhiên, ngây thơ của trẻ khi mặc quần áo may vải dày, cứng, kiểu dáng không phù hợp sẽ làm cho trẻ già đi. Ngược lại, người trung tuổi mặc những trang phục may quá cầu kì, diêm dúa, màu sắc loè loẹt không phù hợp với lứa tuổi.

3. Khi đi học em lựa chọn đồng phục học sinh để mặc.

4. Khi lựa chọn trang phục em chú ý vóc dáng, độ tuổi, sở thích và điều kiện tài chính của gia đình.

*- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.*

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống.

**b. Nội dung và phương pháp dạy học:**

- Nội dung: Sử dụng kiến thức đã học để hỏi và trả lời, trao đổi

- Phương pháp dạy học: Hỏi đáp

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV yêu cầu HS về nhà:*

1) Hãy tự xác định vóc dáng của em để lựa chọn màu vải, hoạt tiết phù hợp với vóc dáng mình.

2) Trong buổi lao động vệ sinh lớp học, có một bạn nữ mặc một chiếc váy công chúa lộng lẫy để đi lao động? Theo em, bạn nữ mặc như vậy có phù hợp không? Vì sao?

3) Khi đi vào nơi tôn nghiêm (đền, chùa, nhà thờ,…) có một nhóm anh chị học sinh mặc quấn áo ngắn, bó sát.Theo em, các anh chị mặc trang phục như vậy có phù hợp không? Vì sao?

4) Bạn em có vóc dáng cao, to. Em hãy đưa ra lời khuyên để bạn có thể lựa chọn trang phục phù hợp với vóc dáng của mình.

5) Em hãy làm mới trang phục của mình bằng cách kết hợp các trang phục đnag có tạo ra 3 – 5 bộ trang phục khác nhau.

*- HS tiếp nhận nhiệm vụ, về nhà hoàn thành nhiệm vụ và báo cáo vào tiết học sau*

*- GV tổng kết lại thức cần nhớ của bài học, đánh giá kết quả học tập trong tiết học.*

**IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Gắn với thực tế  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - Báo cáo thực hiện công việc.  - Hệ thống câu hỏi và phiếu học tập  - Trao đổi, thảo luận |

**V. HỒ SƠ DẠY HỌC** *(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*

**\*HƯỚNG DẪN TỰ HỌC**:

**1. Bài vừa học:**

- Trình bày các phương pháp lựa chọn và sử dụng trang phục.

- Thực hành lựa chọn và sử dụng trang phục cho bản thân mình.

**2. Bài sắp học:**

- Bảo quản trang phục bao gồm những công việc gì?

- Thực hành bảo quản trang phục trong gia đình mình.

GVBM DUYỆT CỦA TỔ CHUYÊN MÔN